

Số: 111/CBTT-CSCN

Long Khánh, ngày 25 tháng 3 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                      - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cao su công nghiệp.
- Địa chỉ: Số 14, đường 21 tháng 4, phường Xuân Tân, Tp Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3721199      Fax: (0251) 721199
- Giấy đăng ký doanh nghiệp: Số 3600259017, đăng ký lần đầu ngày 27/01/2005, thay đổi lần thứ 8 ngày 05/7/2021, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
- Mã chứng khoán: IRC.
- Người đại diện theo pháp luật: 02 người  
    Ông Phạm Nam Hưng, chức vụ: Chủ tịch HĐQT  
    Ông Nguyễn Đăng Tấn, chức vụ: Giám đốc Công ty
- Loại thông tin công bố:  
☒ Định kỳ                      ☐ 24 giờ                      ☐ Theo yêu cầu                      ☐ Khác

### Nội dung công bố thông tin như sau:

Báo cáo thường niên năm 2024.

Thông tin này đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty ngày 25/3/2025 tại đường dẫn [http://donarubber.com.vn/Quan\\_hệ\\_cổ\\_đồng/](http://donarubber.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/).

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Đính kèm: Báo cáo thường niên 2024.

### Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Người được UQ CBTT;
- Lưu VT.

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CAO SU  
CÔNG  
NGHIỆP

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU CÔNG NGHIỆP  
DN: C=VN, L=ĐỒNG NAI, O=SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH ĐỒNG NAI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU CÔNG NGHIỆP,  
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST: 3600259017,  
E=KPTCTVCSCN@GMAIL.COM  
Reason: I am the author of this document  
Location: your signing location here  
Date: 2025-03-26 10:26:14  
Foxit Reader Version: 9.7.0

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Tấn

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU CÔNG NGHIỆP NĂM 2024**

## **I. THÔNG TIN CHUNG**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU CÔNG NGHIỆP
- Tên viết tắt: INRUCO
- Mã cổ phiếu: IRC
- Vốn điều lệ: 175.000.000.000
- Trụ sở chính: Số 14, Đường 21 tháng 4, P. Xuân Tân, Tp. Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3721 199
- Fax: (0251) 3721 199
- Email: ctycaosucongnghiep@yahoo.com.vn
- Website: <http://www.donarubber.com.vn/>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Cao su Công nghiệp chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 3600259017 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 27 tháng 01 năm 2005, thay đổi lần thứ 8 ngày 05 tháng 7 năm 2021.

### **2. Quá trình hình thành và phát triển.**

#### **Năm 1976**

Liên hiệp Nông trường Cao su được thành lập (Tiền thân CTCP cao su Công nghiệp) theo Quyết định số 255/QĐ-UBT ngày 27/08/1976 của UBND tỉnh Đồng Nai, trên cơ sở tiếp quản, cải tạo và xây dựng lại các đồn cao su nhỏ, lẻ trong tỉnh, ngoài phạm vi quản lý của Công ty Cao su Đồng Nai (nay là Tổng công ty Cao su Đồng Nai trực thuộc Tập đoàn Cao su Việt Nam), có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế độc lập.

#### **Năm 1993**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho phép thành lập lại doanh nghiệp theo quyết định số 388 của Thủ tướng chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định thành lập lại doanh nghiệp số 183/QĐ.UBT ngày 10/03/1993.

#### **Năm 2004**

Ngày 15/11/2004, UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định số 5509/QĐ.CT.UBT chuyển đổi Công ty thành Công ty TNHH MTV cao su Công nghiệp.

#### **Năm 2006**

Thủ tướng chính phủ có quyết định số 209/2006 QĐ-TTG phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới nông lâm trường quốc doanh thuộc tỉnh Đồng Nai, Công ty được giữ nguyên mô hình công ty TNHH MTV nhà nước nắm 100% vốn điều lệ.

### **Năm 2008**

Ngày 24/11/2008, UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định số 3935/QĐ-UBND chuyển giao công ty TNHH MTV Cao su Công nghiệp cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai làm đại diện chủ sở hữu. Công ty là công ty con hoạt động mô hình Công ty mẹ - Công ty con của Tổ hợp Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

### **Năm 2016**

Ngày 20/07/2016, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 2286/QĐ-UBND về kế hoạch chuyển Công ty TNHH MTV Cao su công nghiệp thành Công ty cổ phần Cao su công nghiệp. Trên cơ sở đó Công ty đã triển khai công tác cổ phần hóa và chính thức tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán TPHCM vào ngày 05/12/2017, sau đó tiếp tục hoàn tất chào bán cho nhà đầu tư chiến lược và người lao động trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Phương án cổ phần hóa được phê duyệt.

### **Năm 2018**

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu để thành lập Công ty cổ phần Cao su công nghiệp. Đến ngày 01/03/2018, Công ty chính thức được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600259017 đăng ký lần đầu ngày 27/01/2005, đăng ký sửa đổi lần thứ 5 ngày 01/03/2018 để chuyển đổi loại hình từ công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần.

### **Đến nay**

Công ty hoạt động và phát triển ổn định.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

Trồng cây cao su: sản xuất giống, trồng và chăm sóc cây cao su. Khai thác, sơ chế cao su tờ xông khói (RSS), cao su Creopes;

Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Kinh doanh sản phẩm gỗ cao su;

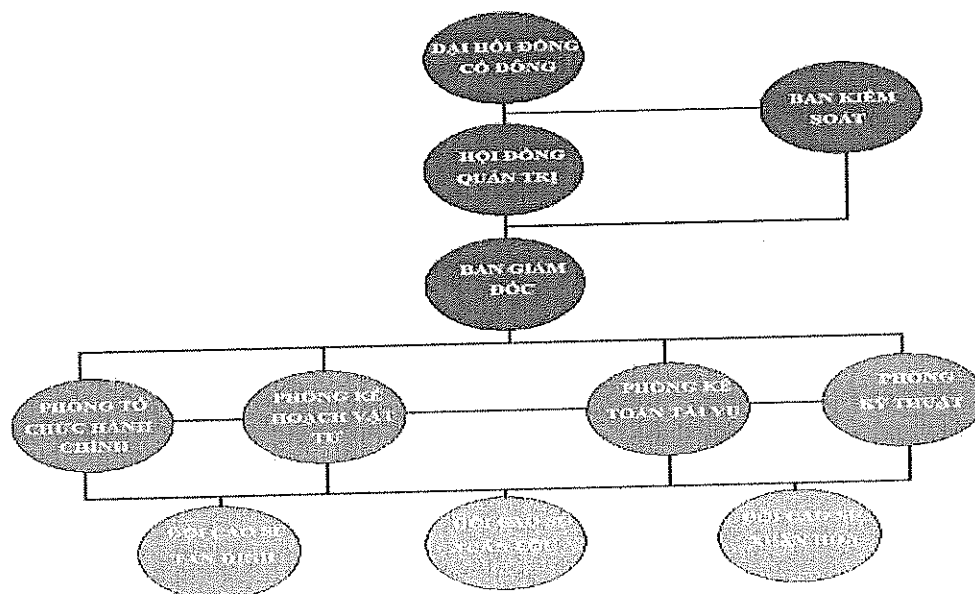
Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn sản phẩm (mủ) cao su;

Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm có liên quan: Bán buôn củi cao su;

Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu: Dịch vụ tư vấn và phát triển cao su dân doanh;

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu dân cư.

#### 4. Sơ đồ tổ chức



##### Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và được cổ đông ủy quyền.

##### Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 5 thành viên, nhiệm kỳ là 5 năm.

##### Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính Công ty. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty có 03 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

##### Ban điều hành

Bao gồm 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

**Công ty không có công ty con công ty liên kết**

##### Thông tin về công ty mẹ

- Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI- MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH
- Tên viết tắt: DOFICO
- Vốn điều lệ tổng công ty: 3.473.805.336.587 đồng
- Trụ sở chính: Số 833, Xa lộ Hà Nội, Khu Phố 1, Phường Bình Tân, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251.3836110
- Fax: 0251.3836132

- Email: admin@dofico.com.vn
- Website: http://www.dofico.com.vn/
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600253505 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01 tháng 07 năm 2010 (chuyển đổi loại hình từ Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai số ĐKKD 4706000002 ngày 01/07/2005), đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 27 tháng 7 năm 2023.

## **5. Định hướng phát triển**

### **Các mục tiêu, chiến lược chủ yếu của Công ty**

#### **Mục tiêu chủ yếu**

Trồng mới và khai thác mủ cao su, tạo công ăn việc làm cho người lao động;

Có chính sách chi trả cổ tức linh hoạt đảm bảo lợi ích của cổ đông;

Thực hiện các biện pháp ổn định tình hình sản xuất nâng cao năng suất khai thác mủ cao su.

#### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Tiếp tục thanh lý vườn cây cao su già cỗi, năng suất kém để trồng tái canh cao su với giống mới phù hợp cho năng suất cao;

Tăng cường chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản, trồng xen canh trên vườn cây nhằm tiết giảm chi phí suất đầu tư.

#### **Mục tiêu phát triển bền vững**

##### **Đối với môi trường**

Tuân thủ các quy định về môi trường, hằng năm công ty có kế hoạch đào tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy chế biến;

Thường xuyên tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh cho người lao động và đảm bảo các tiêu chí về môi trường theo quy định của Nhà nước.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như: cấp phát bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật (sữa, đường, dầu ăn...); khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động.

##### **Đối với xã hội và cộng đồng**

Đáp ứng các tiêu chí về công tác đảm bảo chất lượng và an toàn, xây dựng uy tín và niềm tin cho người dân;

Khuyến khích, tham gia các hoạt động tình nguyện của Công ty tổ chức và thúc đẩy tư duy hướng tới sự phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống;

Vận động cán bộ công nhân viên quyên góp ủng hộ quỹ “vì người nghèo”, quỹ “khuyến học”, quỹ “phòng chống thiên tai”, “hội người mù” ;

Công ty cùng các tổ chức đoàn thể đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo nhân dịp lễ, tết, cùng nhau góp sức xây dựng một cộng đồng thân thiện.

## **6. Các rủi ro**

### **Rủi ro về kinh doanh**

Đặc thù sản xuất của ngành cao su Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng có giá bán cao su phụ thuộc vào giá cao su thế giới cũng như giá dầu thô, giá cao su nhân tạo. Do đó, rủi ro kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào nền kinh tế thế giới, đặc biệt các nước tiêu thụ nhiều cao su và các nhân tố có ảnh hưởng nêu trên.

### Rủi ro về môi trường

Hiện nay công tác bảo vệ môi trường luôn được Đảng, chính quyền và khách hàng quan tâm. Trong quá trình chế biến mủ cao su sẽ thải lượng khí và nước thải. Nếu không qua xử lý sẽ gây ô nhiễm môi trường. Do vậy, việc khắc phục nước thải, khí thải và đảm bảo các yêu cầu khác theo tiêu chuẩn quốc tế là vấn đề đặt ra hết sức quan trọng. Hệ thống xử lý nước thải đã được Công ty cải tạo, nâng cấp, tuy nhiên vấn đề mùi hôi trong quá trình chế biến vẫn còn đang khó giải quyết. Chính quyền và người dân đang rất quan tâm vấn đề này.

### Rủi ro khác

Cao su là ngành sản xuất nông nghiệp, năng suất sản lượng cho một chu kỳ SXKD phụ thuộc rất nhiều vào giống cây, tuổi cây và các yếu tố tự nhiên như khí hậu thời tiết, thổ nhưỡng đất đai... Sản lượng tăng cao khi vườn cây ở độ tuổi trung niên, thời tiết thuận lợi và lượng mưa phù hợp. Sản lượng sụt giảm khi vườn cây già cỗi hoặc thời tiết bất lợi. Do vậy, các rủi ro như mưa, gió, bão, hỏa hoạn... là những rủi ro bất khả kháng, nếu có xảy ra thì sẽ gây thiệt hại cho tài sản, năng suất vườn cây, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

Thiên tai, dịch bệnh dẫn đến tình trạng trì trệ sản xuất các ngành nghề có liên quan đến nhu cầu sử dụng cao su thiên nhiên như ngành công nghiệp ô tô, sản xuất lốp xe,...

Nguồn cung cao su thế giới khá cao trong khi giá cao su thiên nhiên vẫn trên đà giảm và giá dầu mủ có nhiều biến động.

Sự phát triển nhanh của ngành cao su nhân tạo và các sản phẩm từ cây khác thay thế cao su.

Sự cạnh tranh giữa các nước sản xuất và xuất khẩu cao su thiên nhiên, các doanh nghiệp trong ngành cao su.

Sản phẩm cao su tiêu thụ vẫn chủ yếu ở dạng thô.

Chưa có mô hình liên kết trong chuỗi giá trị cao su từ khâu sản xuất nguyên liệu đến thành phẩm chế biến sâu để giảm lệ thuộc vào giá cao su ngày càng biến động khó lường.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

#### Một số chỉ tiêu tài chính

| NỘI DUNG                                          | ĐVT | KH 2024 | TH 2024 | TH/KH (%) |
|---------------------------------------------------|-----|---------|---------|-----------|
| 1. Tổng doanh thu                                 | Trđ | 45.012  | 53.063  | 117,89    |
| 2. Sản lượng tiêu thụ mủ RSS                      | Tấn | 500     | 478,8   | 95,76     |
| 3. Lợi nhuận trước thuế                           | Trđ | 7.500   | 16.690  | 222,53    |
| 4. Lợi nhuận sau thuế                             | Trđ | 6.000   | 13.247  | 220,78    |
| 5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu | %   | 3,43    | 7,57    | 220,70    |
| 6. Nộp ngân sách Nhà nước                         | Trđ | 5.987   | 8.199   | 136,95    |

| NỘI DUNG          | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2024 | 2024 / 2023 |      |
|-------------------|-----|----------|----------|-------------|------|
|                   |     |          |          | Giá trị     | %    |
| 1. Tổng doanh thu | Trđ | 48.905   | 53.063   | 4.158       | 8,50 |
| - Doanh thu SXKD  | Trđ | 19.760   | 25.148   |             |      |

|                                |            |              |               |              |               |
|--------------------------------|------------|--------------|---------------|--------------|---------------|
| - Doanh thu tài chính          | Trđ        | 7.329        | 5.809         |              |               |
| - Thu nhập khác                | Trđ        | 21.816       | 22.106        |              |               |
| <b>2. Lợi nhuận trước thuế</b> | <b>Trđ</b> | <b>8.169</b> | <b>16.690</b> | <b>8.521</b> | <b>104,31</b> |
| - Lợi nhuận SXKD               | Trđ        | -19.402      | -10.893       |              |               |
| - Lợi nhuận tài chính          | Trđ        | 5.874        | 5.544         |              |               |
| - Lợi nhuận khác               | Trđ        | 21.697       | 22.039        |              |               |

### Về doanh thu

Tổng doanh thu năm 2024 là 53.063 triệu đồng, đạt 117,89 % so kế hoạch, tăng 8,50 % so cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

Doanh thu sản xuất kinh doanh: 25.148 triệu đồng (chiếm 47,39 % tổng doanh thu) là doanh thu bán các sản phẩm cao su RSS, cao su tạp. Sản lượng tiêu thụ mù RSS năm 2024: 478,8 tấn, đạt 95,76 % so kế hoạch, giảm 10,34 % (tương đương giảm 55,2 tấn) so cùng kỳ năm 2023.

Doanh thu hoạt động tài chính: 5.809 triệu đồng (chiếm 10,95 % tổng doanh thu), là lãi tiền gửi ngân hàng. Doanh thu tài chính năm 2024 giảm 20,74 % so cùng kỳ năm 2023.

Thu nhập khác: 22.106 triệu đồng (chiếm 41,66 % tổng doanh thu) gồm tiền thu từ bán cây cao su thanh lý, cây cao su gãy đổ, trồng xen canh. Thu nhập khác năm 2024 tăng 1,33 % so cùng kỳ năm 2023

### Về lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 16.690 triệu đồng, đạt 222,53 % so kế hoạch và tăng 8.521 triệu đồng, tương ứng tăng 104,31 % so cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ 10.893 triệu đồng so cùng kỳ năm 2023 giảm lỗ 8.509 triệu đồng do mấy tháng cuối năm giá bán mù cao su tăng.

Lợi nhuận tài chính là 5.544 triệu đồng giảm 5,62 % so cùng kỳ năm 2023.

Lợi nhuận khác là 22.039 triệu đồng tăng 1,58 % so cùng kỳ năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 là 13.247 triệu đồng, đạt 220,78 % so với kế hoạch năm và tăng 6.808 triệu đồng tương ứng với tăng 105,73 % so cùng kỳ năm 2023.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### a. Danh sách Hội đồng quản trị

| Stt | Thành viên HĐQT        | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 | Ghi chú                 |
|-----|------------------------|------------|-------------------------------------------|-----------------|-------------------------|
|     |                        |            | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |                         |
| 1   | Ông Phạm Nam Hưng      | Chủ tịch   | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 2   | Ông Nguyễn Đăng Tấn    | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 3   | Ông Hoàng Thanh Bách   | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT không điều hành |
| 4   | Ông Nguyễn Thái Nguyên | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 5   | Ông Nguyễn Cao Đức     | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT không điều hành |

Danh sách Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ        | Trình độ chuyên môn         | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|----------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đăng Tấn      | 07/4/1966           | Giám đốc       | Kỹ sư cao su - Cử nhân QTKD | Bổ nhiệm 01/3/2023                                |
| 2   | Ông Nguyễn Thái Nguyên   | 21/10/1980          | Phó Giám đốc   | Cử nhân QTKD                | Bổ nhiệm 01/12/2022                               |
| 3   | Ông Nguyễn Văn Hùng      | 28/5/1963           | Kế toán trưởng | Cử nhân kinh tế             | Miễn nhiệm 17/5/2024                              |
| 4   | Ông Vũ Đức Thắng         | 08/12/1982          | Kế toán trưởng | Cử nhân kinh tế             | Bổ nhiệm 17/5/2024                                |

Danh sách Ban Kiểm soát

| Stt | Thành viên BKS        | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ    | Trình độ chuyên môn | Ngày bắt đầu/không còn là TV. BKS |
|-----|-----------------------|---------------------|------------|---------------------|-----------------------------------|
| 1   | Bà Trần Thị Hồng Loan | 20/7/1986           | Trưởng ban | Cử nhân kinh tế     | Bổ nhiệm 26/4/2023                |
| 2   | Bà Ngô Thị Cẩm Hà     | 09/3/1986           | Thành viên | Cử nhân kinh tế     | Bổ nhiệm 26/4/2023                |
| 3   | Bà Trần Thị Cẩm       | 16/8/1997           | Thành viên | Cử nhân luật        | Bổ nhiệm 26/10/2023               |

(\*) Tính tại thời điểm 31/12/2024

Lý lịch Hội đồng quản trị

1. Ông Phạm Nam Hưng – Chủ tịch hội đồng quản trị

- ♦ Ngày sinh : 27/06/1965
- ♦ Nơi sinh : Hà Nội
- ♦ Địa chỉ thường trú : 21/9B Võ Thị Sáu, P Quyết Thắng , TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- ♦ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- ♦ Quá trình công tác :  
 Từ 1989 – nay công tác tại Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai.  
 1995 – 2011: Giữ chức vụ Kế toán trưởng - Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai  
 2011 – nay: Phó Tổng Giám Đốc Tổng công ty
- ♦ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cao su Công nghiệp kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty
- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: PCT HĐQT Công ty TNHH TMDV Quốc tế BigC Đồng Nai, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu Đồng Nai
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

2. Ông Nguyễn Đăng Tấn – Thành viên HĐQT

- ♦ Ngày sinh : 07/4/1966
- ♦ Nơi sinh : Quảng Trị
- ♦ Quốc tịch : Việt Nam

♦ **Địa chỉ thường trú :** Số 118, đường 21/4, P.Xuân Tân, Tp.Long Khánh, Đồng Nai

♦ **Trình độ văn hóa :** 12/12

♦ **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư cao su-Cử nhân Quản trị kinh doanh

♦ **Quá trình công tác:**

1990 – đến nay công tác tại Công ty CP Cao su công nghiệp.

1990 – 1993: Giữ chức vụ nhân viên phòng Kỹ thuật - Công ty CP Cao su công nghiệp

1995 – 2004: Đội trưởng Đội cao su Tân Định - Công ty CP Cao su công nghiệp

2004 – 2012: Đội trưởng Xuân Hòa - Công ty CP Cao su công nghiệp

2012 – 2013: Trợ lý Giám đốc - Công ty CP Cao su công nghiệp

2013 – đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty CP Cao su công nghiệp

♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:**

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 6.700 CP

♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:**

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:**

**3. Ông Hoàng Thanh Bách - Thành viên HĐQT**

♦ **Ngày sinh :** 17/01/1985

♦ **Nơi sinh :** Hải Phòng

♦ **Quốc tịch :** Việt Nam

♦ **Địa chỉ thường trú :** 3L12-6, Sky Garden 3R1-3, KP3, Tân Phong, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

♦ **Trình độ văn hóa :** 12/12

♦ **Trình độ chuyên môn:** Thạc sỹ kinh tế

♦ **Quá trình công tác:**

2007-2010: kiểm soát viên tài chính tại Mercedes Benz Việt Nam;

2010-2016: Trưởng phòng Tài chính thương mại-Khoản Bán lẻ & Quản lý tài sản tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam;

2016-2017: Trưởng phòng Tài chính Khoản Bán lẻ & Quản lý tài sản tại Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam;

2017-2021: Giám đốc Tài chính Khoản Tín dụng tiêu dùng tại Công ty Tài chính Cổ phần điện lực;

2021 - đến nay: Phó Tổng Giám đốc tại Công ty CP Tập đoàn Capella.

♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên HĐQT

♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Phó Tổng Giám đốc tại Công ty CP Tập đoàn Capella.

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0 CP

♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:**

**4. Ông Nguyễn Cao Đức - Thành viên HĐQT**

- ♦ Ngày sinh : 15/05/1977
- ♦ Nơi sinh : Tp Đà Lạt, Lâm Đồng
- ♦ Quốc tịch : Việt Nam
- ♦ Địa chỉ thường trú : 14/1 Trần Hưng Đạo, Phường 10, TP.Đà Lạt, Lâm Đồng.
- ♦ Trình độ văn hóa : 12/12
- ♦ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- ♦ Quá trình công tác
  - 2001-2006 Kỹ sư Xây dựng
  - 2006 - 2016 Kỹ sư Thiết kế
  - 2016 – đến nay Kinh doanh
- ♦ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Giám đốc các công ty thành viên của Công ty CP Capella.
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:
- ♦ Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

**5. Ông Nguyễn Thái Nguyên - Thành viên HĐQT**

- ♦ Ngày sinh : 21/10/1980
  - ♦ Nơi sinh : Phú Thọ
  - ♦ Quốc tịch : Việt Nam
  - ♦ Địa chỉ thường trú : ấp 3, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai
  - ♦ Trình độ văn hóa : 12/12
  - ♦ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
  - ♦ Quá trình công tác:
    - Năm 2002 - 01/2009: công tác tại Đội cao su Thành Tuy Hạ - Công ty TNHH MTV Cao su công nghiệp;
    - Tháng 02/2009 - 02/2013: công tác tại Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch;
    - Tháng 3/2013 - 11/2022: Trưởng phòng KHVT Công ty CP Cao su công nghiệp;
    - Tháng 12/2022 - đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP Cao su công nghiệp.
  - ♦ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
  - ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
  - ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 6.500 CP
  - ♦ Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: Không có
  - ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:
- Lý lịch Ban điều hành**

**6. Ông Nguyễn Đăng Tấn – Giám đốc**

- ♦ Ngày sinh : 07/4/1966
- ♦ Nơi sinh : Quảng Trị
- ♦ Quốc tịch : Việt Nam
- ♦ Địa chỉ thường trú : KP Cẩm Tân, P. Xuân Tân, Tp.Long Khánh, Đồng Nai
- ♦ Trình độ văn hóa : 12/12
- ♦ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cao su-Cử nhân Quản trị kinh doanh
- ♦ Quá trình công tác: 1990 – đến nay công tác tại Công ty CP Cao su công nghiệp. Giữ chức vụ nhân viên phòng Kỹ thuật (1990 – 1993), Đội trưởng Đội cao su Tân Định (1995 – 2004), Đội trưởng Xuân Hòa (2004 – 2012), Trợ lý Giám đốc (2012 – 2013), Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (2013 – đến nay).
- ♦ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 6.700 CP
- ♦ Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: Không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

#### 7. Ông Nguyễn Thái Nguyên – Phó Giám đốc

- ♦ Ngày sinh : 21/10/1980
- ♦ Nơi sinh : Phú Thọ
- ♦ Quốc tịch : Việt Nam
- ♦ Địa chỉ thường trú : ấp 3, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.
- ♦ Trình độ văn hóa : 12/12
- ♦ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- ♦ Quá trình công tác: Năm 2002 - 01/2009 công tác tại Đội cao su Thành Tuy Hạ- Công ty TNHH MTV Cao su công nghiệp; Tháng 02/2009 - 02/2013 công tác tại Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch; Tháng 3/2013- 11/2022 Trưởng phòng KHVT Công ty CP Cao su công nghiệp; tháng 12/2022- đến nay Phó Giám đốc Công ty CP Cao su công nghiệp.
- ♦ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 6.500 CP
- ♦ Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: Không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

#### 8. Ông Vũ Đức Thắng – Kế toán trưởng

- ♦ Ngày sinh : 08/12/1982
- ♦ Nơi sinh : Nam Định
- ♦ Quốc tịch : Việt Nam
- ♦ Địa chỉ thường trú : Tổ 9, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, TP.Long khánh, Đồng Nai.
- ♦ Trình độ văn hóa : 12/12

- ♦ **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế
- ♦ **Quá trình công tác:** Từ 2010 – đến nay công tác tại Công ty CP Cao su công nghiệp. Giữ chức vụ kế toán (2010 – 6/2019), Đội phó Đội cao su Tân Định (7/2019 – 7/2020), NV phòng kế toán (8/2020 – 11/2023), Phó phòng kế toán (12/2023 – 4/2024), Kế toán trưởng (5/2024 – đến nay).
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Kế toán trưởng
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 5.600 CP
- ♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

#### **Lý lịch Ban kiểm soát**

##### **9. Bà Trần Thị Hồng Loan - Trưởng Ban kiểm soát**

- ♦ **Ngày sinh** : 20/7/1986
- ♦ **Nơi sinh** : Đồng Nai
- ♦ **Quốc tịch** : Việt Nam
- ♦ **Địa chỉ thường trú** : Số 88, đường 21/4, P.Xuân Tân, Tp.Long Khánh, Đồng Nai
- ♦ **Trình độ văn hóa** : 12/12
- ♦ **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế
- ♦ **Quá trình công tác :**
- ♦ Từ 2010 – đến nay công tác tại Công ty CP Cao su công nghiệp.
- ♦ 2010 – 2014: Giữ chức vụ kế toán - Công ty CP Cao su công nghiệp
- ♦ 2015 – 2018: Kiểm soát viên - Công ty CP Cao su công nghiệp
- ♦ 2018 – đến nay: Trưởng Ban kiểm soát - Công ty CP Cao su công nghiệp
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cao su công nghiệp
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 5.700 CP
- ♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

##### **10. Bà Ngô Thị Cẩm Hà – Thành viên Ban kiểm soát**

- ♦ **Ngày sinh** : 09/3/1986
- ♦ **Nơi sinh** : Đồng Nai
- ♦ **Quốc tịch** : Việt Nam
- ♦ **Địa chỉ thường trú** : 1A/4, KP2, phường Tân Mai, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai
- ♦ **Trình độ văn hóa** : 12/12
- ♦ **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế - chuyên ngành tài chính doanh nghiệp

**Quá trình công tác:** Năm 2010 – đến nay Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (DOFICO): Chuyên viên Phòng Kiểm toán nội bộ

- ♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên Ban kiểm soát
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Thành viên Ban Kiểm soát tại các công ty thành viên thuộc DOFICO: Công ty CP Nông sản Đồng Nai, Công ty CP Xuất nhập khẩu Đồng Nai.
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** Không có
- ♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

**11. Bà Trần Thị Cẩm – Thành viên Ban kiểm soát**

- ♦ **Ngày sinh** : 16/8/1997
- ♦ **Nơi sinh** : Hà Tĩnh
- ♦ **Quốc tịch** : Việt Nam
- ♦ **Địa chỉ thường trú** : 1113/27a Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Nhuận, Quận 7, TP.HCM
- ♦ **Trình độ văn hóa** : 12/12
- ♦ **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Luật
- ♦ **Quá trình công tác**
  - 3/2019-05/2020 Chuyên viên pháp lý Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Á Châu
  - 05/2020-06/2021 Chuyên viên pháp lý Công ty TNHH Dịch vụ L&D
  - 06/2021-11/2022 Chuyên viên pháp lý Công ty TNHH Đầu tư Central Capital
  - 11/2022 – đến nay Chuyên viên pháp lý Công ty CP Tập đoàn Capella

- ♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên Ban kiểm soát
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Chuyên viên pháp lý Công ty CP Tập đoàn Capella
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** Không có
- ♦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có
- ♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

**b. Danh sách thay đổi thành viên HĐQT, BKS, BGĐ trong năm 2024**

| STT | Thành viên          | Chức vụ                               |
|-----|---------------------|---------------------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Văn Hùng | Kế toán trưởng (miễn nhiệm 17/5/2024) |
| 2   | Ông Vũ Đức Thắng    | Kế toán trưởng (bổ nhiệm 17/5/2024)   |

**c. Số lượng cán bộ công nhân viên**

| STT | Tính chất phân loại | Số lượng<br>(người) | Tỷ lệ (%) |
|-----|---------------------|---------------------|-----------|
| A   | Theo trình độ       | 152                 | 100,00    |
| 1   | Trên đại học        | 1                   | 0,66      |

|          |                                         |            |               |
|----------|-----------------------------------------|------------|---------------|
| 2        | Đại học                                 | 12         | 7,89          |
| 3        | Cao đẳng                                | 1          | 0,66          |
| 4        | Trung cấp                               | 7          | 4,61          |
| 5        | CNKT                                    | 118        | 77,63         |
| 6        | Khác                                    | 13         | 8,55          |
| <b>B</b> | <b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b> | <b>152</b> | <b>100,00</b> |
| 1        | Hợp đồng có xác định thời hạn           | 3          | 1,97          |
| 2        | Hợp đồng không xác định thời hạn        | 139        | 91,45         |
| 3        | Hợp đồng theo thời vụ                   | 10         | 6,58          |

#### **Thu nhập bình quân**

| Chỉ tiêu                                              | Năm 2021  | Năm 2022   | Năm 2023  | Năm 2024   |
|-------------------------------------------------------|-----------|------------|-----------|------------|
| <b>Tổng số lượng người lao động bình quân (người)</b> | 170       | 166        | 160       | 148        |
| <b>Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)</b>          | 7.843.000 | 10.600.000 | 9.000.000 | 10.080.000 |

#### **d. Chính sách nhân sự**

##### **Về đào tạo**

Công ty tổ chức thực hiện các khóa đào tạo cho mỗi nhóm công việc khác nhau nhằm nâng cao năng lực của mỗi cá nhân, giúp các cá nhân cập nhật kiến thức áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như khả năng ứng phó khi gặp trường hợp khẩn cấp;

Vạch ra lộ trình đào tạo và phát triển rõ ràng tạo cho CBCNV duy trì và nâng cao năng suất của tổ chức.

##### **Về tuyển dụng**

Chất lượng nhân sự quyết định sự thành bại của Doanh nghiệp và con người là nhân tố đóng vai trò quan trọng trong tổ chức. Nhận thức được điều này Công ty luôn chú trọng đến công tác tuyển dụng nhân sự thông qua việc hoàn thiện chính sách phúc lợi, đãi ngộ tốt nhất cho cán bộ, nhân viên.

Công ty không tuyển dụng lao động nhỏ hơn 18 tuổi dưới mọi hình thức, đảm bảo thực hiện đúng cam kết khi tuyển dụng nhân sự cho tổ chức.

Hàng năm căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động và các mục tiêu ngắn hạn và dài mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự.

##### **Môi trường công việc**

Công ty luôn cố gắng tạo môi trường thân thiện giữa các cấp lãnh đạo với nhân viên thúc đẩy mọi người thể hiện bản thân góp phần xây dựng tổ chức, chủ động tạo các cuộc thảo luận mở để khuyến khích các cá nhân tham gia giúp họ chia sẻ quan điểm nhìn nhận của mình về cách thực hiện để đạt được mục tiêu đặt ra.

##### **Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ**

Công ty luôn tuân thủ quy định thanh toán lương theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy định lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Phát động các phong trào thi đua trong từng lĩnh vực một cách có hiệu quả. Song song đó là chú trọng khen thưởng kịp thời tạo đòn bẩy, kích thích NLĐ phấn khởi trong lao động sản xuất.

Công ty cam kết thực hiện đầy đủ chính sách phúc lợi đối với người lao động như: thực hiện các loại bảo hiểm như BHYT, BHXH, BHTN,.. đồng thời có chế độ khen thưởng hấp dẫn đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, truyền cảm hứng lao động cho mọi người cùng nhau tham gia xây dựng tổ chức. Ngoài ra, hàng năm Công ty luôn tổ chức tham quan nghỉ mát, tổ chức các hội thi, phát động phong trào văn nghệ, thể dục thể thao giúp các thành viên trong tổ chức gắn bó, thân thiết đoàn kết hơn trong công việc.

### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Công ty đầu tư trồng và chăm sóc 260,52 ha cao su tại phường Xuân Tân, Tp Long Khánh và xã Xuân Định, xã Xuân Hưng, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Tình hình thực hiện dự án:

+ Dự án đầu tư trồng và chăm sóc 58,91 ha cây cao su: năm đầu tư 2019, thời gian dự kiến hoàn thành năm 2025, chi phí đầu tư từ năm 2019 đến 31/12/2024 là 5.454 triệu đồng. Cây cao su phát triển đạt yêu cầu.

+ Dự án đầu tư trồng và chăm sóc 97,18 ha cây cao su: năm đầu tư 2021, 2022 thời gian dự kiến hoàn thành năm 2028, chi phí đầu tư từ năm 2021 đến 31/12/2024 là 5.947 triệu đồng. Tỷ lệ cây sống đạt 99,6%, vanh thân cây bình quân đạt 15 cm.

+ Dự án đầu tư trồng và chăm sóc 43,45 ha cây cao su: năm đầu tư 2022, 2023 thời gian dự kiến hoàn thành năm 2029, chi phí phát sinh đầu tư từ năm 2022 đến 31/12/2024 là 2.213 triệu đồng. Tỷ lệ cây sống đạt 99,25%, vanh thân cây bình quân đạt 7,8 cm.

+ Dự án đầu tư trồng và chăm sóc 60,98 ha cây cao su: năm đầu tư 2023,2024, thời gian dự kiến hoàn thành năm 2030, chi phí phát sinh đầu tư từ năm 2023 đến 31/12/2024 là 2.593 triệu đồng. Tỷ lệ sống đạt 99,3%, cây cao su sinh trưởng ổn định, đồng đều.

### 4. Tình hình tài chính

*ĐVT: Triệu đồng*

| STT | Chỉ tiêu                          | Năm 2023 | Năm 2024 | % 2024/2023 |
|-----|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| 1   | Tổng giá trị tài sản              | 195.969  | 203.022  | 103,60      |
| 2   | Doanh thu thuần                   | 19.759   | 25.147   | 127,27      |
| 3   | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (13.527) | (5.349)  | 39,54       |
| 4   | Lợi nhuận khác                    | 21.697   | 22.039   | 101,58      |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế              | 8.169    | 16.690   | 204,31      |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                | 6.439    | 13.247   | 205,73      |

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu                                                | ĐVT  | Năm 2023 | Năm 2024 |
|---------------------------------------------------------|------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                  |      |          |          |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn                               | Lần  | 9,33     | 9,53     |
| Hệ số thanh toán nhanh                                  | Lần  | 8,01     | 8,24     |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                           |      |          |          |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                   | %    | 7,40     | 7,27     |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                 | %    | 7,99     | 7,84     |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                   |      |          |          |
| Vòng quay hàng tồn kho                                  | Vòng | 1,30     | 1,34     |
| Vòng quay tổng tài sản                                  | Vòng | 0,10     | 0,13     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                    |      |          |          |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | %    | 32,59    | 52,68    |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân       | %    | 3,52     | 7,17     |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân         | %    | 3,30     | 6,64     |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | %    | -68,46   | -21,27   |

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a/ Thông tin cổ phiếu

**Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 17.500.000

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 17.500.000

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

**Loại cổ phần:** cổ phần phổ thông

**Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng

### b/ Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 ngày 28/11/2024, Công ty không có cổ đông nước ngoài. Cơ cấu cổ đông như sau:

+ 01 cổ đông nhà nước với 11.523.600 CP chiếm 65,85% vốn điều lệ và giữ cổ phần chi phối trong Công ty.

+ 02 cổ đông tổ chức là Công ty CP Tập đoàn Capella và Công ty CP Đầu tư xây dựng Tuấn Lộc với 2.625.000 CP chiếm 15% vốn điều lệ.

+ 233 cổ đông cá nhân với 3.351.400 CP chiếm 19,15% vốn điều lệ.

**c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** trong năm không phát sinh giao dịch, biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu.

**d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ:** (không có)

**e/ Các chứng khoán khác:** (không có)

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

### **a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Cao su thiên nhiên là nguồn nguyên liệu đầu vào vô cùng quan trọng. Chúng quyết định số lượng thành phẩm được tạo ra đồng thời tác động đến giá trị doanh thu của Công ty trong năm, dựa vào việc sử dụng chúng có hiệu quả hay không. Hiểu rõ được tầm quan trọng này, Công ty luôn có chính sách theo dõi, kiểm soát nguồn nguyên liệu trong quá trình thu hoạch. Đồng thời tính toán trước sản lượng thu hoạch dựa vào khảo sát tình hình thực tế, nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu được tận dụng một cách tối ưu đem lại lợi nhuận cho doanh nghiệp.

### **b. Tiêu thụ nước**

- Hoạt động chủ đạo của doanh nghiệp là trồng và khai thác cao su, vì vậy nước là thành phần không thể thiếu trong hoạt động này để tạo ra thành phẩm cho doanh nghiệp. Ý thức được tầm quan trọng mà nguồn nước đem lại, Công ty luôn có chính sách sử dụng nguồn nước một cách tối ưu, nhằm giảm chi phí trong hoạt động sản xuất và tiết kiệm nguồn nước sạch cho người dân trong mùa khô.

- Công ty đã chủ động thực hiện tuyên truyền cho CBCNV trong tổ chức thực hiện tiết kiệm nước, chỉ dùng đúng nơi, đúng mục đích.

### **c. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- Công ty thực hiện tốt chính sách bảo vệ môi trường, đảm bảo thực hiện quy trình xử lý chất thải nghiêm ngặt và thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn an toàn vệ sinh cũng như tổ chức lớp tập huấn PCCC cho đội ngũ CBCNV.

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật và các quy định về môi trường: không  
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

### **d. Chính sách liên quan đến người lao động**

- Con người là cốt lõi của doanh nghiệp, vì vậy doanh nghiệp luôn chủ trương tổ chức các buổi huấn luyện, đào tạo CBCNV không chỉ tri thức để áp dụng vào hoạt động sản xuất mà còn cả kỹ năng mềm. Điều này giúp mọi người có chuyên môn để xử lý những vấn đề cấp thiết, tối thiểu hóa hư tổn khi gặp sự cố.

- Công ty phối hợp với Bệnh viện đa khoa các huyện, thị trấn để chăm lo sức khỏe cho cán bộ công nhân trong địa bàn, tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV theo quy định, trong đó đặc biệt quan tâm đến sức khỏe lao động nữ.

- Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động được thực hiện rất tốt. Đồng thời trang bị bảo hộ lao động được đảm bảo theo quy định của Pháp luật

### **e. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

- Nhằm tạo cơ hội để mọi người có cuộc sống tốt hơn, Công ty đã thực hiện gây quỹ khuyến học trao học bổng khuyến khích học tập đối với các hộ gia đình công nhân trong tổ chức có con đạt thành tích tốt ở trường, hỗ trợ tiền cũng như hiện vật cho những gia đình gặp khó khăn, thực hiện hỗ trợ phát quà tết đối với các cụ già neo đơn, gia đình thương binh liệt sỹ, mái ấm tình thương...

## **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Biến động giá tiêu thụ cao su trên thế giới và trong nước ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty. Tuyển dụng lao động rất khó khăn, thời tiết biến đổi, bệnh hại vườn cây, vườn cây già cỗi đến thời kỳ thanh lý là những nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Công ty tiếp tục tiết giảm các chi phí có thể, ưu tiên tập trung cho sản xuất chính đồng thời đảm bảo an sinh xã hội để ổn định đời sống, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ đã đề ra.

- Trong năm Công ty không đầu tư mua sắm lớn, chủ yếu đầu tư trồng tái canh và chăm sóc vườn cây KTCB.

- Các chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt kế hoạch, công tác bảo vệ sản phẩm đã được Công ty quan tâm tổ chức thực hiện. Công ty phối hợp với chính quyền địa phương duy trì và phát huy những thành quả đạt được, bảo vệ tốt sản phẩm mủ cao su và an ninh trật tự trên địa bàn.

- Công ty cũng tiếp tục duy trì giao dịch thương mại với các khách hàng truyền thống, tìm kiếm thêm khách hàng mới, thị trường mới để tiêu thụ sản phẩm. Chú trọng đến quy trình sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm, công tác vệ sinh công nghiệp và xử lý nước thải – khí thải trong chế biến theo các tiêu chuẩn của Nhà nước, để đảm bảo chất lượng sản phẩm và uy tín thương hiệu của Công ty.

## **2. Tình hình tài chính**

Báo cáo tài chính năm 2024 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và có ý kiến xác nhận.

### **a. Tình hình tài sản**

Tổng tài sản, nguồn vốn 203.022 triệu đồng, tăng so với đầu năm là 3,6%.

Tài sản của Công ty được đầu tư tự làm hoặc mua sắm và theo dõi (nguyên giá, khấu hao, giá trị còn lại, thanh lý, nhượng bán,...) theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật. Thực hiện kiểm kê tại các Đơn vị sản xuất và tại Công ty theo đúng quy định.

Công nợ phải thu đến cuối kỳ là: 1.621 triệu đồng, trong đó chủ yếu phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn là 1.484 triệu đồng. Công ty mở sổ theo dõi riêng, chi tiết từng đối tượng nợ và không có nợ khó đòi.

### **b. Tình hình nợ phải trả**

- Công ty không có nợ Ngân hàng.

- Công ty đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, bao gồm cả các khoản nợ tiềm tàng cũng như tất cả các đảm bảo thực hiện với bên thứ ba.

- Công nợ phải trả đến cuối kỳ là 14.757 triệu đồng. Trong đó: phải trả người lao động là 7.358 triệu đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi là 2.710 triệu đồng; Phải trả người bán ngắn hạn là 1.291 triệu đồng; Phải nộp ngân sách là 3.107 triệu đồng. Không có nợ quá hạn.

- Công ty không có nợ xấu, tài sản xấu.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Tăng cường công tác quản lý, sắp xếp lao động phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả;

Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động...;

Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật do Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam ban hành, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và những kinh nghiệm vào sản xuất, trang bị mái che mưa, bón phân đầy đủ đúng quy trình; chăm sóc tốt vườn cây kiến thiết cơ bản;

Tăng cường quản lý vườn cây, quản lý sản phẩm; tích cực phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương đẩy lùi nạn trộm cắp cao su.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Tiếp tục duy trì phát triển những điểm mạnh trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện có. Chuyển đổi diện tích trồng cao su (đất phân hạng IV) sang trồng cây khác nhằm tăng hiệu quả kinh doanh. Thực hiện tốt các kế hoạch, định hướng theo chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty.

### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

| STT | Các chỉ tiêu                     | ĐVT | Kế hoạch 2025 | K/H2025/TH2024 |
|-----|----------------------------------|-----|---------------|----------------|
| 1   | Cao su tờ sản xuất               | Tấn | 270           | 91,33          |
| 2   | Cao su tờ tiêu thụ               | Tấn | 100           | 20,88          |
| 3   | Doanh thu                        | Trđ | 39.371        | 74,20          |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế             | Trđ | 16.500        | 98,86          |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế               | Trđ | 13.200        | 99,64          |
| 6   | Vốn chủ sở hữu                   | Trđ | 175.000       | 100,00         |
| 7   | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH | %   | 7,54          | 99,60          |
| 8   | Nộp NS Nhà nước                  | Trđ | 8.569         | 104,51         |
| 9   | Trồng mới & chăm sóc cao su      | Ha  | 239,67        | 92,00          |

### Kế hoạch đầu tư:

Dự kiến trong năm 2025, Công ty triển khai đầu tư các dự án. Trong đó cụ thể như sau:

| STT              | Hạng mục đầu tư                                      | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) |
|------------------|------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1                | Trồng mới, chăm sóc cây cao su (diện tích 239,67 ha) | 5.335                        |
| 2                | Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị                      | 4.020                        |
| 3                | Trồng mới, chăm sóc cây trà (diện tích 202,94 ha)    | 4.698                        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                      | <b>14.053</b>                |

### Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Chia cổ tức năm 2025: chia hết lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

### Biện pháp triển khai thực hiện:

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, các ngành các cấp và các địa phương;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý, điều chỉnh bổ sung hệ thống quy chế quản lý, định mức kỹ thuật... phù hợp với các quy định của Nhà nước và thực tế của đơn vị;
- Nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của HĐQT, Ban điều hành để lãnh đạo Công tác hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống các biểu hiện hình thức phô trương, lãng phí, luôn đặt lợi ích của Nhà nước, của Công ty, của người lao động ở vị trí cao nhất;
- Duy trì tình hình minh bạch, chính xác và đúng pháp luật;
- Tăng cường công tác bảo vệ, phòng trừ dịch bệnh, thâm canh tăng năng suất vườn cây;
- Thực hiện chế độ khai thác phù hợp với tuổi cây, điều kiện từng nơi, để đảm bảo kế hoạch sản lượng hàng năm và lâu dài;

- Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm cao su tờ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, thị hiếu của khách hàng;
- Bảo đảm giữ được khách hàng truyền thống, thực hiện phương án tiêu thụ hợp lý vừa đảm bảo doanh thu, lợi nhuận, vừa có tính kế thừa tích lũy của những năm tiếp theo; nắm bắt và làm chủ thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nhằm hạn chế tối đa rủi ro và thất thoát cho đơn vị;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm tính gương mẫu, tinh thần chủ động của đội ngũ cán bộ, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, quản lý chặt chẽ các khâu công việc, phát hiện và đề xuất các biện pháp giải quyết kịp thời các sai sót, khó khăn, vướng mắc trong sản xuất;
- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho người lao động;
- Các tổ chức đoàn thể phấn đấu cải tiến phương thức hoạt động, góp phần hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):** Ý kiến kiểm toán là chấp thuận toàn phần.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

a/ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

b/ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

c/ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

Như đã báo cáo mục II. Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường. Nâng cao trách nhiệm của Công ty về môi trường và xã hội, với các tiêu chí kinh doanh đảm bảo hài hòa “ Kinh tế-môi trường và xã hội”.

#### **IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Giá cao su giảm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024. Thời tiết khí hậu thay đổi, vườn cây già cỗi làm ảnh hưởng đến năng suất. Lao động khai thác mỏ khó tuyển dụng do các khu công nghiệp trên địa bàn nhiều đã thu hút nhiều lao động, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp để chuyển đổi chế độ cạo mỏ và thực hiện hợp đồng khoán sản lượng khai thác mỏ đối với vườn cây đang trong quá trình thanh lý để tận thu sản lượng.

Những yếu tố trên đã tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập của người lao động. Trước tình hình đó, với sự lãnh đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban Giám đốc cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể CBCNV toàn Công ty đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2024. Thu nhập của người lao động năm 2024 cao hơn năm 2023 và cao hơn thu nhập chung trên mặt bằng địa phương.

HĐQT đã đề ra các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo cùng với công tác điều hành của Ban Giám đốc và sự đồng lòng của CBCNV, Công ty đã vượt qua khó khăn phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội cổ đông giao, đảm bảo việc chia cổ tức, ổn định việc làm, tiền lương cho người lao động.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

HĐQT Công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý trước, thảo luận và thống nhất kế hoạch quý sau, qua đó đánh giá tình hình quản lý, điều hành của Ban Giám đốc.

HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng do Giám đốc Công ty tổ chức. Thông qua các cuộc họp giao ban để góp ý kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định.

Tổ chức thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

Khảo sát tình hình khai thác sản lượng mủ cao su, tình hình tái canh trồng mới, tình hình chế biến mủ cao su năm 2024 để chỉ đạo kịp thời công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.

## 3. Các kế hoạch, định hướng phát triển của Hội đồng quản trị

Tiếp tục thanh lý vườn cây cao su già để trồng tái canh cao su với giống mới có năng suất cao và có tính toán cơ cấu giống hợp lý theo điều kiện đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu,... Nghiên cứu, khảo sát công tác trồng mới và chăm sóc cao su KTCB, tiết giảm suất đầu tư, đồng thời vườn cây vẫn sinh trưởng và phát triển tốt.

Rà soát lại diện tích đất phân hạng IV toàn Công ty để có hướng chuyển đổi cây trồng khác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Sắp xếp lao động hợp lý, tiết kiệm tối đa chi phí nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Phối hợp với các cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác bảo vệ vườn cây, bảo vệ sản phẩm mủ cao su, giữ gìn an ninh trên địa bàn.

## V. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (tại ngày 31/12/2024)

| Stt | Thành viên HĐQT        | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 | Ghi chú                 |
|-----|------------------------|------------|-------------------------------------------|-----------------|-------------------------|
|     |                        |            | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |                         |
| 1   | Ông Phạm Nam Hưng      | Chủ tịch   | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 2   | Ông Nguyễn Đăng Tấn    | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 3   | Ông Hoàng Thanh Bách   | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT không điều hành |
| 4   | Ông Nguyễn Thái Nguyên | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT điều hành       |
| 5   | Ông Nguyễn Cao Đức     | Thành viên | 26/4/2023                                 |                 | TV.HĐQT không điều hành |

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

| Stt | Thành viên HĐQT   | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|---------------------|---------------|-------------------------|
| 1   | Ông Phạm Nam Hưng | 04/04               | 100%          |                         |

|   |                        |       |      |                   |
|---|------------------------|-------|------|-------------------|
| 2 | Ông Nguyễn Đăng Tấn    | 04/04 | 100% |                   |
| 3 | Ông Hoàng Thanh Bách   | 04/04 | 100% |                   |
| 4 | Ông Nguyễn Thái Nguyên | 04/04 | 100% |                   |
| 5 | Ông Nguyễn Cao Đức     | 03/04 | 75%  | Công tác đột xuất |

Trong năm 2024, HĐQT đã đưa ra các Nghị quyết, Quyết định:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định. | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tỷ lệ<br>thông<br>qua | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------|
| 1   | 11/QĐ-HĐQT                    | 11/01/2024 | Quyết định v/v bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                   | 100%                  |         |
| 2   | 16/QĐ-HĐQT                    | 18/01/2024 | Quyết định v/v tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (thời điểm áp dụng năm 2024).                                                                                                                                                                                                                                   | 100%                  |         |
| 3   | 17/QĐ-HĐQT                    | 18/01/2024 | Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật trồng tái canh vườn cây cao su năm 2024 (60,98 ha).                                                                                                                                                                                                       | 100%                  |         |
| 4   | 60/QĐ-HĐQT                    | 24/01/2024 | Quyết định v/v ban hành Quy chế công bố thông tin.                                                                                                                                                                                                                                                          | 100%                  |         |
| 5   | 59/QĐ-HĐQT                    | 24/01/2024 | Quyết định v/v Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản cố định năm 2024.                                                                                                                                                                                                                                        | 100%                  |         |
| 6   | 89/QĐ-HĐQT                    | 21/02/2024 | Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể dự án: Trồng tái canh vườn cây cao su năm 2024 diện tích 60,98 ha tại Đội Xuân Lộc.                                                                                                                                                            | 100%                  |         |
| 7   | 101/NQ-HĐQT                   | 01/3/2024  | Nghị quyết HĐQT v/v tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.                                                                                                                                                                                                                                                     | 100%                  |         |
| 8   | 103/NQ-HĐQT                   | 04/3/2024  | Nghị quyết về nội dung họp HĐQT lần thứ 4: thông qua kết quả SXKD năm 2023, ước thực hiện SXKD quý 1/2024; dự kiến thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; chủ trương thanh lý và đầu tư mua sắm tài sản, máy móc thiết bị giai đoạn 2024-2026; chủ trương thanh lý 2,5 ha cây tràm (trồng năm 2017). | 100%                  |         |
| 9   | 127/NQ-HĐQT                   | 02/4/2024  | Nghị quyết HĐQT v/v nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.                                                                                                                                                                                                                                     | 100%                  |         |
| 10  | 142/QĐ-HĐQT                   | 22/4/2024  | Quyết định v/v kế hoạch SXKD năm 2024.                                                                                                                                                                                                                                                                      | 100%                  |         |
| 11  | 175/QĐ-HĐQT                   | 17/5/2024  | Quyết định v/v miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                 | 100%                  |         |
| 12  | 176/QĐ-HĐQT                   | 17/5/2024  | Quyết định v/v bổ nhiệm chức danh                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100%                  |         |

|    |              |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |      |  |
|----|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--|
|    |              |            | Kế toán trưởng Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |      |  |
| 13 | 193/QĐ-HĐQT  | 28/5/2024  | Quyết định v/v thanh lý cây cao su chết, gãy đổ (86 cây).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 100% |  |
| 14 | 194/QĐ-HĐQT  | 29/5/2024  | Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Phân lân bón lót” thuộc dự án trồng tái canh vườn cây cao su năm 2024 diện tích 60,98 ha.                                                                                                                                                                                                                                                       | 100% |  |
| 15 | 211/QĐ-HĐQT  | 12/6/2024  | Quyết định v/v trồng 2,5 ha cây keo lai tại đội Xuân Hòa và hợp tác đầu tư trồng mì trên diện tích 43,83 ha tại phường Xuân Tân.                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 100% |  |
| 16 | 231/QĐ-HĐQT  | 28/6/2024  | Quyết định v/v chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 100% |  |
| 17 | 232/QĐ-HĐQT  | 28/6/2024  | Quyết định v/v mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 100% |  |
| 18 | 408/QĐ-HĐQT  | 23/7/2024  | Quyết định phê duyệt điều chỉnh KHLCNT dự án trồng tái canh vườn cây cao su năm 2022 diện tích 97,18 ha năm 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |  |
| 19 | 409/QĐ-HĐQT  | 23/7/2024  | Quyết định phê duyệt điều chỉnh KHLCNT dự án trồng tái canh vườn cây cao su năm 2023 diện tích 43,45 ha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 100% |  |
| 20 | 416/QĐ-HĐQT  | 30/7/2024  | Quyết định về việc thanh lý cây cao su chết, gãy đổ (368 cây)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |  |
| 21 | 459/NQ-HĐQT  | 23/9/2024  | Nghị quyết về nội dung họp HĐQT lần thứ 5: Thông qua kết quả SXKD quý 2/2024, 6 tháng đầu năm 2024 và ước hực hiện SXKD quý 3/2024; Chủ trương tổ chức thanh lý lô cao su 1994 diện tích 63,65 ha; Chủ trương đầu tư trồng cây keo lai diện tích 162,44 ha đất phân hạng IV; Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất tại Công ty; Báo cáo tình hình đầu tư tài chính dài hạn; Thanh lý cây cao su chết, gãy đổ (145 cây). | 100% |  |
| 22 | 459A/QĐ-HĐQT | 23/9/2024  | Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật luân canh cây keo lai diện tích 162,44 ha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 100% |  |
| 23 | 485/QĐ-HĐQT  | 28/10/2024 | Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Luân canh cây keo lai diện tích 162,44 ha tại Đội Xuân Lộc                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 100% |  |
| 24 | 500/NQ-HĐQT  | 08/11/2024 | Nghị quyết về nội dung họp HĐQT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 100% |  |

|    |             |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |  |
|----|-------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--|
|    |             |            | bất thường: Thông qua kết quả kinh doanh 10 tháng năm 2024, ước thực hiện năm 2024 và kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2024; Tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2024                                                                                                                                                                                           |      |  |
| 25 | 507/NQ-HĐQT | 12/11/2024 | Nghị quyết về nội dung họp HĐQT lần thứ 6: Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2024 và ước thực hiện SXKD quý 4/2024; Báo cáo kết quả thanh lý lô cao su 1994 diện tích 63,65 ha; Chủ trương thanh lý xe ô tô Ford Everest 7 chỗ 60A-10310 và đầu tư mua sắm 01 xe ô tô Hãng Ford 7 chỗ; Chủ trương thanh lý cây cao su chết, gãy đổ (159 cây). | 100% |  |
| 26 | 519/QĐ-HĐQT | 03/12/2024 | Quyết định phê duyệt dự toán và KHLCNT dự toán mua sắm xe ô tô phục vụ công tác                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100% |  |
| 27 | 520/QĐ-HĐQT | 03/12/2024 | Quyết định về việc thanh lý cây cao su gãy đổ (78 cây)                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 100% |  |
| 28 | 542/QĐ-HĐQT | 30/12/2024 | Quyết định về việc thanh lý cây cao su chết, gãy đổ (1.714 cây)                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100% |  |

a. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập : không có

b. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

### 3. Ban Kiểm soát

a. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

| Stt | Thành viên BKS        | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là TV. BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|------------|-----------------------------------|---------------------|
| 1   | Bà Trần Thị Hồng Loan | Trưởng ban | Bổ nhiệm 26/4/2023                | Cử nhân kinh tế     |
| 2   | Bà Ngô Thị Cẩm Hà     | Thành viên | Bổ nhiệm 26/4/2023                | Cử nhân kinh tế     |
| 3   | Bà Trần Thị Cẩm       | Thành viên | Bổ nhiệm 26/10/2023               | Cử nhân luật        |

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2024

| Stt | Thành viên BKS        | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Trần Thị Hồng Loan | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Bà Ngô Thị Cẩm Hà     | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Bà Trần Thị Cẩm       | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |

b. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông.

HĐQT đã tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT họp định kỳ hằng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự. Các biên bản họp của HĐQT đều được thông qua với sự đồng ý của tất cả các thành viên, được Ban điều hành triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

HĐQT Công ty luôn bám sát các hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Thực hiện báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

- c. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào để cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

#### 4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

| STT              | Họ và tên                | Chức danh       | Thù lao (đồng)     | Lương (đồng)         | Thưởng (đồng) |
|------------------|--------------------------|-----------------|--------------------|----------------------|---------------|
| <b>I</b>         | <b>Hội đồng quản trị</b> |                 |                    |                      |               |
| 1                | Phạm Nam Hưng            | Chủ tịch HĐQT   | 117.464.000        |                      |               |
| 2                | Nguyễn Đăng Tấn          | Thành viên HĐQT | 87.500.000         |                      |               |
| 3                | Nguyễn Thái Nguyên       | Thành viên HĐQT | 87.500.000         |                      |               |
| 4                | Hoàng Thanh Bách         | Thành viên HĐQT | 87.500.000         |                      |               |
| 5                | Nguyễn Cao Đức           | Thành viên HĐQT | 87.500.000         |                      |               |
| <b>II</b>        | <b>Ban kiểm soát</b>     |                 |                    |                      |               |
| 1                | Trần Thị Hồng Loan       | TB Kiểm soát    |                    | 486.720.000          |               |
| 2                | Ngô Thị Cẩm Hà           | Thành viên BKS  | 58.300.000         |                      |               |
| 3                | Trần Thị Cẩm             | Thành viên BKS  | 58.300.000         |                      |               |
| <b>III</b>       | <b>Ban điều hành</b>     |                 |                    |                      |               |
| 1                | Nguyễn Đăng Tấn          | Giám đốc        |                    | 550.080.000          |               |
| 2                | Nguyễn Thái Nguyên       | Phó Giám đốc    |                    | 486.720.000          |               |
| 3                | Nguyễn Văn Hùng          | Kế toán trưởng  |                    | 182.520.000          |               |
| 4                | Vũ Đức Thắng             | Kế toán trưởng  |                    | 304.200.000          |               |
| <b>Tổng cộng</b> |                          |                 | <b>584.064.000</b> | <b>2.010.240.000</b> |               |

b/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không có

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không có

d/ Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: không có

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Ý kiến của Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su công nghiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, Công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính năm 2024 kiểm toán của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2024. Công ty Cổ phần Cao su công nghiệp trân trọng báo cáo Quý cơ quan và các nhà đầu tư.

*Nơi nhận:*

- UBCK Nhà nước (báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (báo cáo);
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Đăng Tấn**